

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HSST  
Ngày: 21/02/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Anh Dũng

Bà Huỳnh Thị Minh Huệ

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa*** tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Tú - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 05/02/2024 đối với:

- Bị cáo: Vũ Đình N; Giới tính: N; Sinh ngày 30 tháng 6 năm 1985, tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Vũ Đình T, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Vũ Thị C, sinh năm 1958 (còn sống); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 20/5/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 24 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt)

- Bị hại: Anh Lê Hoàng A, sinh năm 1998; Địa chỉ: khu phố 5, phường D, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vũ Đình N, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21/11/2023, Trần Văn Trắng S, sinh năm 1976, ngụ tại khu phố. 9, phường T, TP. Biên Hòa điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát, chở Vũ Đình N đi đến nhà số 727 đường Phạm Văn Thuận, khu phố 2, phường Tam Hiệp, Thành phố Biên Hòa do anh Lê Hoàng A, sinh năm 1998 làm chủ. Tại đây N, S thấy có 02 (hai) khung giàn giáo xây dựng, 14 (mười bốn) cây giằng (thanh chéo) giàn giáo xây dựng và 04 (bốn) mâm giàn giáo xây dựng (thanh sàn giàn giáo), tất cả bằng kim loại đặt ở khu vực trước nhà không có người trông coi. N và S đã lấy trộm các tài sản trên, sau đó S điều khiển xe mô tô chở N ngồi sau giữ tài sản, chở đi tiêu thụ. Trên đường đi thì bị tổ tuần tra Công an phường Tam Hiệp phát hiện bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, N, S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Thu giữ và xử lý vật chứng: 02 (hai) khung giàn giáo xây dựng, 14 (mười bốn) cây giằng (thanh chéo) giàn giáo xây dựng, 04 (bốn) mâm giàn giáo xây dựng (thanh sàn giàn giáo). Cơ quan điều tra đã lại cho bị hại anh Lê Hoàng A

- Đối với xe mô tô không biển kiểm soát, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Bạch Phương N, sinh năm 1985, Hộ khẩu thường trú: thôn Rẽ Cau, xã Hợp Thanh, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Qua xác minh, anh N đã bán xe, không xác định được bán cho ai, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tịch thu theo quyết định xử phạt hành chính.

Tại Kết luận định giá tài sản số 621/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự định giá tài sản các đối tượng trộm cắp có giá 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 77/VKSBH ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Vũ Đình N về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Đình N về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

### **[1]. Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Lê Hoàng A vắng mặt. Quá trình điều tra, anh Hoàng Anh đã có lời khai đầy đủ và không yêu cầu bồi thường. Việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

### **[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh, các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Vũ Đình N là người có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 02 giờ 05 phút, ngày 21/11/2023, tại nhà số 727 đường Phạm Văn Thuận, khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, N tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Lê Hoàng A, giá trị là 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, được quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các [điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này](#), chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng

đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã 01 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì không chịu lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[3]. Về vật chứng vụ án:** Đối với 02 (hai) khung giàn giáo xây dựng; 14 (mười bốn) cây giằng (thanh chéo) giàn giáo xây dựng; 04 (bốn) mâm giàn giáo xây dựng (thanh sàn giàn giáo), Cơ quan điều tra đã lại cho bị hại anh Lê Hoàng A là đúng quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô không biển kiểm soát, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Bạch Phương N, sinh năm 1985, trú tại: thôn Rẽ Cau, xã Hợp Thanh, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Qua xác minh, anh N đã bán xe, không xác định được bán cho ai, nên Cơ quan điều tra công an thành phố Biên Hòa tịch thu theo quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

**[4] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại anh Lê Hoàng A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5]** Đối với Trần Văn Trắng S có hành vi trộm cắp tài sản cùng với N, do giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, S chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[7].** Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình N 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tám**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Anh Dũng      Huỳnh Thị Minh Huệ**

**Lê Thị Tám**











**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**      **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN**  
**TÒA**

**Trương Thị Thìn      Trần Văn Chánh**

**Lê Thị Tám**





